

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG NGUYÊN
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 26/2022/HS-ST

Ngày: 27/06/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG NGUYÊN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Pên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Đức Hạnh và bà Nguyễn Thị Yển.

- Thư ký Pên toà: Bà Cao Trà My - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An tham gia Pên toà: Bà Nguyễn Thị Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên, Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1, Nguyễn Văn V, tên gọi khác: không; sinh ngày: 10 tháng 6 năm 1978, tại huyện HN, tỉnh NA; nơi cư trú: Xóm XH, xã LX, huyện HN, tỉnh NA; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông: Nguyễn Dương Đ; con bà: Nguyễn Thị P (Đã chết); vợ: Nguyễn Thị M; con: có 02 con (con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2008); Tiền án: Ngày 28/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt hình phạt cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 14 năm tù (Bản án số 25/2011/HSST); Ngày 25/8/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt

14 năm tù của bản án số 25/2011/HSST ngày 28/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt C cho cả 02 bản án là 16 năm tù (Bản án số 332/2011/HSST) - Đã chấp hành xong án phạt tù ngày 24/02/2021; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2022 cho đến nay. Có mặt.

2, Nguyễn Ngọc P, tên gọi khác: không; sinh ngày: 16 tháng 4 năm 1988, tại huyện HN, tỉnh NA; nơi cư trú: Xóm XH, xã LX, huyện HN, tỉnh NA; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông: Nguyễn Ngọc D (Đã chết); con bà: Hồ Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2022 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 25/3/2022, Nguyễn Văn V đang chuẩn bị đi mua ma túy về sử dụng thì có Nguyễn Ngọc P là người cùng xóm đi bộ đến gặp V để nhờ V mua hộ ma túy loại Heroine. Là chỗ quen biết hay chơi với nhau nên V đồng ý và hỏi: “*Chú lấy mấy*”. P nói: “*Năm trăm*”. V nói: “*Đưa tiền đây*”. P đưa cho V 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) rồi về đi làm. V sử dụng điện thoại có số thuê bao 0968.134.966 gọi cho một người phụ nữ ở thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để hỏi mua 02 gói ma túy loại Heroine (Một gói 200.000 đồng và một gói 500.000 đồng). Người phụ nữ đồng ý và hẹn V ra nghĩa trang xã Long Xá, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An để lấy. Sau đó V lấy xe mô tô wave màu đỏ (Không rõ biển kiểm soát) của người bạn tên C đi đến chỗ hẹn. Khi gặp người phụ nữ, V trả cho người này 700.000 đồng và lấy 02 gói ma túy (*một gói lớn năm trăm nghìn và một gói nhỏ hai trăm nghìn*). Mỗi gói được gói ngoài bằng giấy trắng. V cất 2 gói ma túy vào túi quần đang mặc rồi vào khu vực nghĩa trang gần đó. V lấy gói nhỏ vừa mua (Giá 200.000đ) sử dụng hết, gói lớn còn lại (Giá 500.000đ) V bỏ trong túi quần cất cho P và điều khiển xe máy về nhà trả xe cho C rồi đi làm. Đến 10 giờ 19 phút cùng ngày, P sử dụng số thuê bao 0965.034.645 gọi vào số 0968.134.966 của V để hỏi lấy ma túy. Gọi điện xong, P mượn xe máy của Nguyễn Quang H; sinh

năm: 1990; trú tại xóm Xuân Hoà, xã Long Xá, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An (Là người làm cùng với P) để đi đến gặp V. Khi gặp P, V đưa cho P 01 gói ma túy mà V mua hộ cho P. P cầm gói ma túy rồi đi về. Khi đi đến đường liên xóm thuộc địa phận xóm Yên Thọ, xã Long Xá, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An P bị lực lượng Công an bắt quả tang. Tổ công tác đã thu giữ trong người P một gói chất bột màu trắng được gói ngoài bằng giấy trắng; một điện thoại di động IPHONE 6S PLUS màu vàng, có lắp sim số 0965.034.645, số IMEI 355735078008085 và thu giữ một xe mô tô nhãn hiệu Gravita màu đỏ BKS 37B2-037.78 đăng ký xe mang tên Nguyễn Quang H. Sau đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn V, tiến hành bắt giữ V đồng thời thu giữ của V số tiền 500.000 đồng.

Đối với chiếc điện thoại Nokia đen trắng có số sim 0968.134.966, V sử dụng liên lạc để mua ma túy, đã bị rơi trong quá trình V bỏ chạy nên Cơ quan điều tra không thu được.

Tại Bản kết luận giám định số 408/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 31/3/2022, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Ngọc P gửi tới giám định là ma túy (Heroine) có khối lượng là 0,14 gam.

Cáo trạng số 39/CT-VKS-HS ngày 07/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Nguyễn Văn V và Nguyễn Ngọc P về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại Pên tòa Nguyễn Văn V và Nguyễn Ngọc P đã khai nhận hành vi mà các bị cáo V và P thực hiện vào ngày 25/3/2022 giống như nội dung bản cáo trạng và nội dung vụ án như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại Pên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn V và Nguyễn Ngọc P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 18 đến 24 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc P từ 12 đến 15 tháng tù; về hình

phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 gói chất bột màu trắng được bỏ trong phong bì công văn Công an huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An đã được niêm phong. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động IPHONE 6S PLUS màu vàng, có lắp sim số 0965.034.645. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn V số tiền 500.000đ; Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Hưng Nguyên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên:* Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại Pên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh:*

Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai tại Phiên tòa của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 25/3/2022 và phù hợp các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại Pên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 11 giờ 05 phút ngày 25/3/2022, tại xóm Yên Thọ, xã Long Xá, huyện Hưng Nguyên, Nghệ An, tổ công tác Công an huyện Hưng Nguyên đã bắt quả tang bị cáo Nguyễn Ngọc P đã có hành vi tàng trữ 01 gói nhỏ bên trong có chất bột màu trắng. Gói chất bột màu trắng này do bị cáo Nguyễn Văn V mua hộ cho bị cáo P với giá 500.000đ.

Căn cứ vào kết luận giám định số 408/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 31/3/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Ngọc P gửi tới giám định là ma túy (Heroine) có khối lượng là 0,14 gam”.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nên hành vi tàng trữ trái phép 0,14gam ma túy (Heroine) nhằm mục đích sử dụng của bị cáo P và hành vi mua giúp bị cáo P 0,14 gam ma túy (Heroine) của bị cáo V đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:

Đây là vụ án đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Vụ án trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội và chế độ quản lý đặc biệt đối với việc tàng trữ chất ma túy. Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng không chịu cai nghiện và tu dưỡng bản thân mà lại lao vào con đường phạm tội. Hành vi tàng trữ 0,14 gam ma túy (Heroine) của bị cáo P nhằm mục đích sử dụng và hành vi của bị cáo V (mua ma túy hộ bị cáo P để sử dụng) là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa C.

[4]. Đánh giá vai trò, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo:

- Về vai trò:

Vai trò thứ nhất trong vụ án thuộc về bị cáo V: Bị cáo V là người trực tiếp liên lạc và trực tiếp giao dịch với người bán ma túy để mua ma túy (Heroine) cho bị cáo sử dụng và mua hộ cho bị cáo P về để sử dụng.

Vai trò thứ hai trong vụ án thuộc về bị cáo P. Bị cáo là người nhờ bị cáo V mua hộ cho bị cáo 500.000đ ma túy (Heroine) để sử dụng.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Nguyễn Văn V: Do bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

Bị cáo Nguyễn Ngọc P không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại Phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo P có mẹ được tặng Bằng khen vì đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Bị cáo V có mẹ được tặng Huân Chương kháng chiến Hạng Ba. Nên cả 02 bị cáo sẽ được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét thấy, các bị cáo phạm tội nghiêm trọng nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục và cải tạo các bị cáo. Do bị cáo V có tiền án về tội phạm ma túy lại có vai trò đầu, nên cần xử bị cáo V mức án cao hơn so với mức án đối với bị cáo P. Mức án mà Kiểm sát viên đề nghị tại Phiên tòa hôm nay là phù hợp và nghiêm minh nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. *Về hình phạt bổ sung*: Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (là hình phạt tiền) đối với các bị cáo.

[6]. Đối với hành vi mua 01 gói ma túy với giá 200.000đ của bị cáo V. Do không thu được vật chứng là gói ma túy để trưng cầu giám định và cân để xác định trọng lượng nên Cơ quan CSĐT không khởi tố và Viện kiểm sát không truy tố bị cáo V về hành vi này là đúng quy định của pháp luật.

[7]. Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho V. Quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý.

Đối với anh Nguyễn Quang H (Người đã cho P mượn xe mô tô BKS 37B2-037.78) và đối với người tên C đã cho V mượn xe máy để đi mua ma túy. Do cả 02 người này không biết các bị cáo sử dụng xe để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không xử lý những người này là đúng quy định của pháp luật.

[8]. *Về vật chứng*: Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 (một) phong bì thư Công văn Công an huyện Hưng nguyên đã được dán kín và niêm phong;

- 01 (một) điện thoại di động IPHONE 6S PLUS màu vàng, có lắp sim số 0965.034.645;

- Số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Hội đồng xét xử xét thấy: Phong bì thư công văn Công an huyện Hưng Nguyên được dán kín và niêm phong do bên trong phong bì là chất bột màu trắng được giám định là ma túy (Heroine). Đây là vật chứng bị Nhà nước cấm tàng trữ trái phép nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Chiếc điện thoại là phương tiện mà bị cáo P dùng để liên lạc trao đổi với bị cáo V về việc mua ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Đối với số tiền 500.000đ. Số tiền này là của bị cáo V, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[9]. *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 25/3/2022.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc P 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 25/3/2022.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

+ *Tịch thu tiêu hủy*:

- 01 (một) phong bì thư Công văn Công an huyện Hưng nguyên được niêm phong, dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia. Mặt trước có ghi “Gói niêm phong vật chứng thu giữ của Nguyễn Ngọc P (1988) trú tại xóm Xuân Hoà, xã Long Xá, huyện Hưng Nguyên, Nghệ An vào ngày 25/3/2022 tại xóm Yên Thọ, xã Long Xá, huyện Hưng Nguyên, Nghệ An”.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động IPHONE 6S PLUS màu vàng, có lắp sim số 0965.034.645.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn V: Số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) (Số tiền này hiện có trong tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự theo Pếu ủy nhiệm chi lập ngày 08/6/2022)

(Đặc điểm chi tiết chiếc điện thoại và gói ma túy được bỏ vào phong bì thư Công văn Công an huyện Hưng Nguyên được dán kín niêm phong được phản ánh theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 08/6/2022 giữa Công an huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc các bị cáo Nguyễn Văn V và Nguyễn Ngọc P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PÊN TÒA

Phan Đức Hạnh

Nguyễn Thị Yến

Nguyễn Thị Kim Thanh

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hưng Nguyên;
- Công an huyện Hưng Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Hưng Nguyên;
- Bị cáo; Lưu HS;
- TAND tỉnh NA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Thanh